

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN

Phẩm Cây Lau 1 20140522

[17/06/2023 - 11:08 - thuong.ho]

Kính thưa tất cả các vị. Chiều nay tôi hy vọng có đủ thì giờ để thưa chuyện với các vị một chút, sau đó toàn bộ phần thời gian còn lại chúng tôi sẽ dành cho bài kinh đầu tiên của Trương ung bộ, đó là bài kinh...

Xin thưa với các vị rằng, mục đích của

chúng tôi đã nói rõ trên Facebook nhưng cũng nhắc lại thôi. Từ lâu và rất lâu, trên 10 năm nay, chúng tôi đã thỉnh thoảng đề ý trên youtube và các băng đĩa mà người ta phát tán, ấn tống, phát hành rộng rãi, mà chúng tôi có điều rất là ưu tư, đó là chưa bao giờ được nghe một vị pháp sư nào, Nam tông hay là Bắc phái mà giảng về Trung tạng Nikaya mà y cứu trên chánh số. Tôi xin nói rõ rằng chắc chắn câu nói này sẽ làm phiền rất nhiều vị nhưng tôi xin nói thiệt, chưa bao giờ tôi được nghe một vị giảng về trung bộ trường bộ tạng chi mà y cứu vào chánh số.

Tôi rất lấy làm tiếc là tại sao chư tăng Nam tông vẫn lẫn với các vị Bắc tông nhất là trung bộ kinh

Vi diệu pháp, giải thích theo Vi diệu pháp. Vị nào không mạn mà lăm với Vi diệu pháp theo

Bài kinh của

nếu mà quý vị cảm thấy chúng tôi nói hơi quá lời, hơi cường điệu, thì chiều nay các vị thử đi

Dừng ở 3:53s

[17/06/2023 - 11:17 - thuong.ho]

Kính thưa tất cả các vị. Chiều nay tôi hy vọng có đủ thì giờ để thưa chuyện với các vị một chút, sau đó toàn bộ phần thời gian còn lại chúng tôi sẽ dành cho bài kinh đầu tiên của Trương ung bộ, đó là bài kinh...

Xin thưa với các vị rằng, mục đích của lớp học này chúng tôi đã nói rõ trên Facebook nhưng cũng nhắc lại thôi. Từ lâu và rất lâu, trên 10 năm nay, chúng tôi đã thỉnh thoảng, mà nói là thường xuyên cũng được, đề ý trên youtube và các băng đĩa mà người ta phát tán, ấn tống, phát hành rộng rãi, mà chúng tôi có điều rất là ưu tư, đó là chưa bao giờ được nghe một vị pháp sư nào, Nam tông hay là Bắc phái mà giảng về Trung tạng Nikaya mà y cứu trên chánh số ... Tôi xin nói rõ rằng chắc chắn câu nói này sẽ làm phiền rất nhiều vị nhưng tôi xin nói thiệt, chưa bao giờ tôi được nghe một vị nào giảng về trung bộ trường bộ tạng chi... mà y cứu vào chánh số.

Tôi rất lấy làm tiếc là tại sao chư tăng Nam tông lẫn với các vị Bắc tông

nhất là trung bộ kinh. Chưa có vị nào nhắc về chánh số hết. Toàn bộ, nếu vị nào biết Vi diệu pháp, thì giải thích theo Vi diệu pháp. Còn vị nào không mạn mà lăm với Vi diệu pháp thì giải thích theo cách nghĩ của mình trên bản dịch của hòa thượng Thích Minh Châu. Tôi lấy ví dụ nghe,

theo

Bài kinh của, bản dịch của kinh ...

nếu mà quý vị cảm thấy chúng tôi nói hơi quá lời, hơi cường điệu, thì chiều nay các vị thử đi. Các vị thử hỏi quý thầy Bắc Tông hoặc Nam Tông nào mà thường giảng Trung bộ. Hỏi xem trong bài kinh nào...

Đức Phật ngài ví dụ rằng cái lợi lộc

giới luật thiện định, v.v. những thứ đó nếu mà không khéo sẽ cám dỗ đời tư của mình

lỗi cây

sớm hài lòng với vẻ ngoài của nó.

Có những tỷ kheo

họ phải dừng lại ở đó, không đi xa hơn.

Dừng ở 4:42s

[19/06/2023 - 01:05 - thuong.ho]

Kính thưa tất cả các vị. Chiều nay tôi hy vọng có đủ thì giờ để thưa chuyện với các vị một chút, sau đó toàn bộ phần thời gian còn lại chúng tôi sẽ dành cho bài kinh đầu tiên của Trương ung bộ, đó là bài kinh Bộc lưu.

Xin thưa với các vị rằng, mục đích của lớp học này chúng tôi đã nói rõ trên Facebook nhưng cũng nhắc lại thôi. Từ lâu và rất lâu, trên 10 năm nay, chúng tôi đã thỉnh thoảng, mà nói là thường xuyên cũng được, đề ý trên youtube và các băng đĩa mà người ta phát tán, ấn tống, phát hành rộng rãi, mà chúng tôi có điều rất là ưu tư, đó là chưa bao giờ được nghe một vị pháp sư nào, Nam tông hay là Bắc phái mà giảng về

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

Trung tạng Nikaya mà y cứu trên chánh số aṭṭhakathā. Tôi xin nói rõ rằng chắc chắn câu nói này sẽ làm phiền rất nhiều vị nhưng tôi xin nói thiệt, chưa bao giờ tôi được nghe một vị nào giảng về trung bộ, trường bộ, tương ưng, tạng chi bộ mà y cứu vào chánh số.

Tôi rất lấy làm tiếc là tại sao chư tăng Nam tông lẫn với các vị Bắc tông khi mà giảng về kinh tạng, nhất là trung bộ kinh, tôi chưa thấy có vị nào nhắc về aṭṭhakathā hết. Toàn bộ, nếu vị nào biết Vi diệu pháp, thì giải thích theo Vi diệu pháp. Còn vị nào không mặn mà lắm với Vi diệu pháp thì giải thích theo cách nghĩ của mình trên bản dịch tiếng Việt của hòa thượng Minh Châu, chỉ vậy mà thôi. Tôi lấy ví dụ nghe, Ví dụ như bài kinh lõi cây. Nếu mà quý vị cảm thấy chúng tôi nói hơi quá lời, hơi cường điệu, thì chiều nay các vị thử đi. Các vị thử hỏi quý thầy Bắc Tông hoặc Nam Tông nào mà thường giảng Trung bộ. Hỏi xem trong bài kinh đó, Đức Phật ngài ví dụ rằng cái lợi lộc, danh lợi trong đời tu của mình, rồi giới luật thiên định, v.v. những thứ đó nếu mà không khéo sẽ cám dỗ đời tu của mình như là một người đi tìm lõi cây, tưởng đó là lõi cây và sớm hài lòng với nó, có người thì vì vẻ ngoài, có người thì vỏ trong của cây. Có những tỳ kheo chưa gì xuất gia trong Giáo Pháp này, chưa gì hết, được danh vọng quyền lực, họ phải dừng lại ở đó, không đi xa hơn. Có vị thì không bị danh vọng quyền lợi cám dỗ nhưng mà vị đó sau khi giới luật thanh tịnh thì cảm thấy rằng mình là số 1 rồi, thiên thượng thiên hạ, duy ngã độc tôn, và vị đó coi nhẹ người khác cho nên trong trường hợp đó, vị đó bị xem là bị mắc kẹt trong Giới luật. Tức là, phật pháp thì mệnh mông mà mình chỉ mới được giới luật trong sạch thôi và đã tự coi là số 1 rồi. Rồi có vị thì bị mắc kẹt ở bước tiếp theo. Nói tới đây tôi không nói nữa.

Tôi xin hỏi các vị, danh lợi là cành lá, giới luật trong sạch là vỏ ngoài, rồi vỏ trong chính là thiên định, có vị đã chứng đắc được tầng thiên này tầng thiên kia, rồi cho rằng như vậy đã là tất cả những gì cần phải chứng đạt trong giáo pháp này. Thế là vị đó lại vẫn nằm trong cái vòng luẩn quẩn thôi. Tiếp theo, Đức Phật dạy rằng có vị đã đến được cái giác cây, và phân thit gần lõi nhất. Tôi xin hỏi bà con một điều thôi, là bà con đã bao giờ nghe quý Thầy và các vị thuyết giảng Nam truyền giải thích giác cây là cái gì không? Làm ơn mở đùm tôi bài kinh Ví dụ lõi cây. Tôi muốn hỏi, Đức Phật ẩn dụ, danh lợi giống như cành lá, vỏ ngoài giống như giới hạnh, vỏ trong giống như thiên định. Còn cái giác cây, nó là cái gì? Đó chính là lí do mà tôi sau nhiều lần trở thao thức, tôi quyết định phải một lớp học như thế này. Và chưa hết, cái bài kinh đầu tiên của mỗi bộ kinh, có một cái thú vị mà tôi ngờ đó là dụng ý của các vị Alahán kết tập. Đó là trong cả 5 bộ kinh, Trường bộ, Trung bộ, Tương ưng, Tạng chi, Tiểu bộ kinh thì bài kinh số 1 bao giờ cũng là bài kinh [không nghe được] ...sâu sắc số 1 ...[không nghe được vì lỗi ghi âm tới 10:38s]. Đó là lí do chiều nay cùng với các vị bắt đầu lớp học này. Để từ này về sau chuyện diễn đạt, diễn giải kinh Tạng có gốc có nguồn một chút. Đừng có nói chi đạo Phật, chỉ riêng chuyện Kiều thời, nếu hôm nay chúng ta không được đọc các bản chú giải của cụ Bùi Kỳ, cụ Đào Duy Anh thì chỉ có chết thôi. Chuyện Kiều dù dễ hiểu nhưng nếu không có hai cụ thì chúng ta không hiểu thấu suốt. Cho nên, nếu không đọc 2 quyển đó mà cứ đọc bản của ông Vĩnh Ký thì chỉ có chết thôi. Lí do tại sao chết thì các vị chiều nay lên internet thì biết. Tôi chỉ ví dụ cho vui. Nếu đọc Kiều mà không có cụ Bùi Kỳ và cụ Đào Duy Anh thì không xong. Cũng vậy, đọc Kinh Tạng mà không đọc aṭṭhakathā thì chỉ có chết thôi.

Để khỏi mất thời giờ của quý vị, tôi xin đi thẳng vào nội dung bài kinh. Các vị đã xem bài Chánh Kinh rồi phải không? Rồi, hay quá. Các vị thấy vấn đề nằm ở đâu?

Vào một ngày kia, có một vị Trời (một vị thiên nhân) xuống đánh lễ Đức Phật và hỏi ngài một câu, một câu kệ rất là khó hiểu. Làm sao mà ngài vượt khỏi bực lưu? Thừa đại chúng, câu hỏi này nếu diễn dịch theo ngôn ngữ của mình bây giờ thì làm sao mà ngài chấm dứt phiền não?

Ngài là một vị Phật, tôi biết, bằng cách nào mà ngài chấm dứt được phiền não, chấm dứt được sanh tử? Chữ bực lưu ở đây có 2 nghĩa, bực lưu là chữ Ogha. Trong tiếng Pali Ogha có nghĩa là dòng nước lớn, dòng nước mạnh, bực lưu, bạo lưu. Phiền não của mình cũng có chỗ giống dòng cuồn cuồn, cuốn phăng hết mọi thứ. Dòng sinh tử cũng là một dòng chảy, mà danh sắc cũng vô thường biến diệt như dòng chảy, cho nên, ở trong Youtube có một câu gọi là hằng chuyển như bực lưu là để cho chỉ tình trạng biến diệt không ngừng của không ngừng của của danh sắc, của 5 uẩn.

Hằng chuyển như bực lưu, vậy ở đây mình học được 3 chữ, bực lưu là chỉ cho sinh tử luân hồi, bực lưu chỉ cho phiền não, và còn chỉ cho dòng chảy sinh tử liên tục của danh sắc, của 5 uẩn, 12 xứ, 18 giới.

Trong trường hợp đó gọi là bực lưu. Thì ở đây, vị trời đó hỏi Thế Tôn. Bậc Thế Tôn, bằng cách nào ngài chấm dứt được phiền não, bằng cách nào Ngài chấm dứt được sanh tử. Đức Phật ngài biết rõ rằng vị trời này này, trong đây, ngài Minh Châu dùng chữ vị thiên. Đôi khi, tôi không thích dùng chữ vị thiên, vì ở trong tiếng Việt nói chữ thiên không thì hơi kỳ, nên tôi gọi thêm 1 chữ nữa là thiên nhân. Sẵn ở đây, tôi xin mở ngoặc một chút nữa. Người Việt Nam, Phật tử Việt Nam có một chữ rất bậy, mà tôi nói hoài, đó là

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

chữ Chư Thiên. Chư Phật nghĩa là từ 2 vật trở lên. Chư Tăng nghĩa là tối thiểu từ 2 vị trở lên (có chỗ là từ 4 vị trở lên). Chư Thiên cũng vậy (chư nghĩa là số nhiều mà), chư thiên nghĩa là từ 2 vị trở lên. Nhưng người Việt Nam mình lúc nào cũng là một vị Chư Thiên, hai vị cũng Chư thiên. Đem qua tôi nhìn thấy, “lúc bây giờ, có một vị chư thiên đã hiện ra đánh lễ Đức Phật...”, đã nói một, sao còn Chư được. Đó là một chỗ mình phải lưu ý nha. Tương tự, ở trong tiếng Hán, từ Chúa và Chủ viết giống nhau, nhưng mà đặc biệt, bên Cơ-đốc giáo hơi ăn gian một chỗ. Đó là họ gọi chúa Ghê-su họ kêu là chúa, trong tiếng Hán ngày chủ nhật thay vì chữ chủ, Sunday, họ đọc là ngày Chúa nhật, là ngày người ta bỏ hết mọi sự để về với Chúa. Nhưng mà người Việt Nam không để ý chỗ này và vẫn kêu là Chúa nhật. Trong khi đó, tiếng Tàu hiện đại họ kêu là kinh kỳ nhất, kinh kỳ nhì, họ không kêu là chúa nhật, thứ 2 như mình đâu. Cho nên mình quen mình gọi sai mình không biết là mình gọi sai, thay vì mình gọi một vị trời, vị thiên nhân, mình gọi là một vị chư Thiên, hai vị chư thiên, cái đó là sai. Trường hợp thứ 2, mình nên gọi là một ngày chủ nhật hơn là ngày chúa nhật. Cái thứ 3, năm 612 trước tây lịch hay hơn là năm 612 trước Công Nguyên. Vì sao? Công nghĩa là chung, Nguyên là gốc, Công Nguyên là gốc chung. Có nghĩa là khi nào mình nhìn nhận ba ngôi Chúa – Thánh – Thần, mình nhìn nhận Chúa Trời tạo ra muôn loài trong 6 ngày, mình tin rằng có Adam và Eva, mình tin có những chuyện đó, tin rằng có vườn địa đàng, mình tin rằng mọi thứ do thượng đế chúa trời tạo ra. Khi mình tin chuyện đó, mới gọi là Công Nguyên. Chứ còn đấng này lịch sử nhân loại được bắt đầu từ trước khi Cơ-đốc giáo ra đời. Nếu như vậy, tại sao mình gọi lịch 2014 là Công Nguyên được, chữ Công nguyên đó là của người Cơ-đốc nghĩ ra. Cho nên, theo tôi, tôi vẫn dùng chữ Tây lịch hơn. Ví dụ, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni, tương truyền đã ra đời vào năm 623 trước Tây lịch, cứ tôi không bao giờ dùng chữ trước công nguyên hay là trước thiên chúa giáng sinh. Cho dù trong tiếng anh họ dùng chữ “before Chris” nhưng mà mình không xài như vậy, mình là người Việt Nam, mình là người theo đạo Phật nữa, thành ra không xài trước thiên chúa giáng sinh, trước Công nguyên, mà mình nói trước tây lịch. Vì sao, mình gọi đó là lịch Tây mà. Người Miền điện họ có lịch riêng, Hồi giáo họ có lịch riêng. Mình cũng vậy, Mình là Phật tử thì mình là gọi trước tây lịch thôi. Cũng giống như mình nói ngày chủ nhật chứ không phải ngày chúa nhật. Mình gọi là một vị trời, hoặc một vị thiên nhân, chứ nghe một vị chư thiên nghe rất là kỳ. Cũng như, cách đây không lâu, tôi xem trong aṭṭhakathā, chú giải của trường bộ kinh á, chúng tôi thấy một câu niệm rất hay. Ngày xưa tới giờ, mình là người Việt Nam, mình niệm “Mô Phật”. Còn Nam Tông niệm là cái gì. Ở đây, người biết chữ Pali niệm là gì? Namō Buddhaya. Nhưng mà ở trong chú giải tôi không thấy Namō Buddhaya mà tôi thấy chữ này, tôi thấy rất là hay – Namō Buddhānam.

Namō Buddhaya là Con xin đánh lễ đức phật

Namō Buddhānam là con xin đánh lễ Chư Phật.

Các vị hỏi tôi chú giải kinh nào? Tôi xin nói rõ, đó là Sớ giải kinh tụng hoan hỉ trong Trường bộ kinh.

Cho nên, bây giờ tôi nói nhanh, ở đây có một vài Phật tử đến thăm tôi, bây giờ họ sắp đi. Tôi giảng nhanh trước khi họ đi. Trong đó nói thế này, là thay vì niệm Namō Buddhaya, nên niệm Namō Buddhānam.

Namō Buddhānam tôi thấy hay quá! Namō Buddhaya được có một vị Phật à, mà Namō Buddhānam được nhiều vị Phật – Chư Phật.

Trong đây, vị trời hỏi thế này, “Bậc thế Tôn, bằng cách nào Ngài vượt khỏi bực lưu?”

Đức Phật biết ông này, ông vốn là một người từng gặp Đức Phật Ca Diếp, tức là Đức Phật trước. Ông có lòng kiêu ngạo rất lớn, ông rất là trí tuệ, khi ông đến hỏi ngài, cách hỏi của ông là cách hỏi của của dân nhà nghề thì ngài cũng trả lời theo cách hợp ý ông, ngài trả lời một cách đặc biệt. Ông hỏi rằng, bằng cách nào Đức Thế Tôn vượt khỏi bực lưu? vượt khỏi phiền não, vượt khỏi được sanh tử?

Đức Phật trả lời rằng, ta vượt khỏi phiền não, ta vượt khỏi sinh tử, (vượt khỏi bực lưu đó), bằng một cách rất là riêng, đó là ta không có bước tới, mà ta cũng không đứng lại. Bởi vì thông thường mình nói tu hành là gì, tu hành là mình có mặt trên một con đường. hành đạo là gì, hành đạo là đi, là đi theo một phương pháp. Mà mình sống đời là gì, sống đời là mình có mặt trên một hành trình. Nói chung sống đời hay là hành đạo là đều có nghĩa là đang có mặt trên một hành trình. Dầu là đường bộ hay đường thủy. Bộ không bằng ngựa mà thủy không bằng thuyền. Đi trên bờ phải đi bằng ngựa, mà đi dưới nước phải đi bằng thuyền. Mà ở đây Đức Thế Tôn lại nói rằng, ta có mặt trên con đường đó, nhưng ta có mặt theo cách của ta, ta không có bước tới, mà ta cũng không đứng yên. Các vị có biết không, với trí tuệ của vị thiên nhân này, vị đó lập tức chứng quả Tu đà hoàn. Còn chúng ta thì sao? Đó là vị trời mà họ có túc duyên đời trước. Sẵn đây tôi cũng nói thêm một chút!

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN

Túc nghĩa là ở nhờ qua đêm, cũng có nghĩa đầy đủ, và cũng có nghĩa là đời xưa. Cho nên, ví dụ như là, Cựu túc giới nghĩa thì chữ túc này nghĩa là đầy đủ. Nhưng túc cũng có nghĩa ở nhờ trống như tá túc. Trong trường hợp mà túc duyên, thì chữ “túc” này có nghĩa là trước.

Ở đây, khi Đức Phật ngài dạy rằng ta có cách vượt khỏi bực lưu mà không phải bước tới, không phải đứng lại. Vì sao, bước tới thì bị trôi dạt, mà đứng lại thì bị chìm xuống. Sau khi nói như vậy xong thì vị trời đó lập tức chứng quả Tu Đà Hoàn, đánh lễ thể tôn và biến mất tại chỗ.

Dùng ở 22:49s

[04/10/2023 - 06:39 - anhlibrary]

[4/10/2023]

Trong bài kinh chiều nay tôi đã nói rồi, chúng ta chỉ có mấy phút, tôi không biết đường truyền của tôi nó kéo dài được bao lâu, nên tôi nói rất là ngắn thôi. Ở đây quý vị viết ra dùng tôi: bước tới thì bị trôi dạt mà đứng yên thì bị chìm xuống. Ở đây trong chú giải giải thích một cách rất là rõ ràng là sự có mặt của phiền não là trôi dạt mà sự có mặt của pháp hành là chìm xuống. Cái sự có mặt của tham ái và tà kiến là trôi dạt, sự có mặt của các phiền não còn lại là chìm xuống. Từ từ cứ mỗi bài kinh như vậy mình học mà có chú thích chữ khó như vậy, tôi tin là một thời gian ngắn sau, khi các vị mở ra một cuốn sách, quý vị không cần thầy, bà gì hết, cứ việc nhìn vô đó, liếc qua một bên là nó khỏe quá. Sự có mặt của thường kiến là sự trôi dạt, mà sự có mặt của đoạn kiến là sự chìm xuống. Các vị học kiểu này rất là khô, nhưng khi mình đóng room rồi, về mình mở bài kinh đó ra nó tự nhiên sáng bừng lên. Sự có mặt của tham ái và tà kiến tiếng Pali [...], còn các phiền não còn lại tiếng Pali [...] là các phiền não còn lại là sự trôi dạt. Sự có mặt của tham ái và tà kiến là trôi dạt, sự có mặt các phiền não còn lại là chìm xuống. Sự có mặt của thường kiến là trôi dạt mà sự có mặt của đoạn kiến là chìm xuống, thường kiến [...], đoạn kiến [...] thì sự có mặt của thường kiến là trôi dạt và sự có mặt của đoạn kiến chìm xuống.

Thái độ sống tiêu cực là trôi dạt mà quá khích là chìm xuống. Quý vị biết những thái độ sống này đều có vấn đề hết, có lúc mình buông xuôi không biết đi đâu về đâu, làm gì, gặp ai, rồi cũng có trường hợp mình quá sung, gọi là bung sung đó,, lãng xãng, thì trong trường hợp đó cũng không tốt, mà có gì nó vừa chừng thôi. Ở đây ai nấu ăn thì biết, ai lái xe thì biết, không có được dư. Vì mình lái xe, cái gì có chừng mực thì mới an toàn, còn chậm quá ở chỗ cần nhanh cũng không được, mà nhanh quá ở chỗ cần chậm cũng không được. Nấu ăn cũng vậy, cần bớt muối thì mình bớt, cần thêm đường thì mình thêm đường, chứ không thể nào mà mình nêm nếm gia vị theo ý mình được. Cho nên, chuyện lái xe, chuyện nấu ăn, ngay cả việc cắt tỉa hoa kiểng cũng phải chừng mực, chứ không phải mình bung sung hoặc mình cứ lơ đãng, lênh đênh cũng rất là khó.

Cho nên ở đây thái độ sống cũng là thái độ hành đạo, rồi thì lợi dưỡng, xin lỗi là hôn thụ, hôn thụ là trôi dạt mà trạo hối là chìm xuống. Lợi dưỡng là trôi dạt, mà khổ hạnh là chìm xuống. Ác pháp là trôi dạt mà thiện hiệp thế là chìm xuống.

Thiện thì có thiện hiệp thế và thiện siêu thế.

Ác pháp tiếng Pali [...], thiện hiệp thế [...]. Ác pháp là trôi dạt, thiện hiệp thế là chìm xuống, đó là trong số giải.

Tôi xin trở lại một chút giáo lý duyên khởi. Trong giáo lý duyên khởi dạy rằng: do không biết mọi hiện hữu là khổ, dầu là sanh làm con người, con giòi hay là làm một vị Đế Thích, Phạm Thiên, thì hễ còn là hiện hữu là còn khổ dầu trong hình thức nào đi nữa, hễ hiện hữu là khổ, và vì không biết mọi hiện hữu là khổ, không biết rằng 6 ái là nhân tạo ra khổ, có nghĩa là mình thích trong cảnh sắc, thích trong cái mình thấy, thích trong cái mình nghe, không biết rằng có một cứu cánh vắng mặt hai cái này, cái vô minh thứ nhất là không biết...

Có 4 thứ vô minh:

- thứ nhất, không biết rằng mọi hiện hữu là khổ
- thứ hai, không biết rằng 6 ái là nhân tạo ra khổ
- thứ ba, không biết rằng có một cứu cánh vắng mặt hai cái này, có nghĩa là vắng mặt cái khổ và cái tập.

Mọi hiện hữu là khổ, không biết rằng mọi hiện hữu là khổ. Đó là vô minh trong KHỔ ĐẾ. Không biết rằng 6 ái là nhân sanh tạo ra mọi hiện hữu thì đó là vô minh trong TẬP ĐẾ. Thứ ba, Không biết rằng có một cứu cánh vắng mặt cả KHỔ và TẬP. Đó chính là vô minh trong DIỆT ĐẾ.

Thứ tư, không biết rằng Bát Thánh Đạo là con đường dẫn đến cái cứu cánh DIỆT ĐẾ. Đó là vô minh trong ĐẠO ĐẾ.

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

Người mà có 4 cái vô minh này, dù muốn dù không người có 4 vô minh này thì tự nhiên họ phải chọn 1 trong 3 con đường sau đây.

Người có đủ 4 vô minh này, quý vị đường tương 4 cái này quý hiếm, tất cả chúng ta đang ngồi ở đây, kể đang nghe và người đang nói đều có đủ 4 vô minh này hết [34:31]

[05/10/2023 - 11:18 - anhlibrary]

Tôi nhắc lại, cái thứ nhất là không biết rằng mọi hiện hữu là khổ, đó là vô minh trong Khổ Đế, thứ hai, không biết rằng 6 ái là nhân dẫn đến khổ đế đó là vô minh trong Tập Đế, không biết rằng có một cứu cánh chấm dứt cả khổ và tập đó chính là vô minh trong Diệt Đế, và cái thứ tư là không biết rằng Bát Chánh Đạo là con đường dẫn đến diệt đế, vô minh này được gọi là vô minh trong Đạo Đế. Người có đủ 4 cái vô minh này thì dứt khoát phải chọn một trong ba con đường sau đây để đi:

1- đi theo con đường phi phúc hành có nghĩa là khổ quá thì sống trong bất thiện, mượn tham, mượn sân. mượn si để làm các điều bất thiện.

thí dụ: họ đói quá, họ đi câu cá, họ đói quá, họ đi ăn cướp, đói quá họ đi lừa đảo, đói quá họ đi họ làm đủ thứ chuyện trên đời, để họ kiếm sống, mình thí dụ nôm na như vậy thôi. Trốn cái khổ bằng cách là đầu tiên là đi theo con đường phi phúc hành.

2- con đường thứ hai dành cho người vô minh trong tứ đế, đó là khổ quá, nhưng nhờ có chút trí tuệ nên không có làm chuyện bất thiện, nhưng mà họ xoay qua lại làm việc thiện, làm thiện đây có nghĩa là: thấp, thì bỏ thí, trì giới, hồi hướng, phục vụ, còn cao một chút nữa thì ráng mà đắc được sơ, nhị, tam tứ thiền. Thì trong trường hợp đó được gọi là họ đi theo con đường phúc hành, nghĩa là con đường thiện, thiện dục và thiện sắc giới. Rồi có một số ít người, cũng có đủ bốn vô minh này, nhưng vì họ là người có trình độ, trình độ đây là cái gì? chỗ này không mở ngoặc không được, trình độ đây có nghĩa là họ có đủ 4 điều kiện sau đây:

1- thân cận hiền trí.

2- phước xưa sẵn dành, họ có sẵn phước cũ.

3- họ có dịp để học hỏi, lắng nghe.

4- họ hành trì theo điều họ học hỏi, lắng nghe.

Bốn điều này cho phép họ đời đời họ ly dục, ly dục cấp thấp, thì chỉ chứng được thiền sắc, ly dục cấp cao thì đặc biệt thiền vô sắc thì cái người mà sống bất thiện để mà trốn khổ tìm vui thì được gọi là người sống theo con đường phi phúc hành, còn cái người có trình độ hơn một chút thì họ trốn khổ tìm vui bằng cách họ tạo, trừ các thiện dục giới và sắc giới thì họ được gọi là đi theo con đường phúc hành. Con đường thứ ba khó đi nhất, ít người đi nhất đó là tu tập để chứng các tầng thiền vô sắc giới thì đây gọi là hành trình bất động hành, chỉ có người biết Phật pháp họ mới đi con đường ngoài ra ba cái nẻo đó thôi. Đó là hưởng dục thì chìm trong dục, thích trong sắc thì chìm trong sắc, thích trong vô sắc thì chìm trong thiền vô sắc, riêng người biết đạo tu tập tứ niệm xứ thì họ thấy rằng đã là danh sắc thì ở đâu cũng vậy thôi. Cũng như trong một ngôi nhà đang cháy thì chun xuống sàng, chun vào nhà tắm, hay lên nóc nhà ở đâu cũng là trong ngôi nhà cháy thôi, với cái kiến văn, cái hiểu biết với cái khả năng trông tu, với cái nhận thức chính chắn của một người hiểu đạo thì họ không có thích thú trong việc đầu tư trong các cõi dục, sắc và vô sắc, chỉ có cách đó mới có cứu cánh. Còn bằng như một người không biết đạo thì: một là tệ họ đi đường tệ nhất là chìm sâu vào con đường tội lỗi, hai nữa là khá hơn một chút, tạo được cái phước xong về các cõi nhân thiên, nhân thiên ngũ uẩn.

Riêng về cái hạng cao nhất là cũng có vô minh trong bốn đế, nhưng họ trình độ có khả năng ly dục cao nhất họ sanh về cõi trời vô sắc. Dầu dục, sắc hoặc vô sắc vẫn là tam giới như hỏa trạch, tam giới như ngôi nhà đang cháy. Có hiểu được cái đó, hiểu được cái chỗ ba hành này, do bốn cái vô minh trong tứ đế cho nên mới dẫn đến ba cái hành: phúc hành, phi phúc hành và bất động hành. Có hiểu được cái này, có ôn được cái này thì chúng ta mới có dịp hiểu lại bài kinh Vượt Bộc Lưu mà chúng tôi vừa nói nãy giờ đó: " có vị hỏi Thế Tôn: Bạch thế Tôn bằng cách nào Thế tôn vượt qua được bộc lưu sanh tử, vượt qua được bộc lưu phiền não". Đức Phật, Ngài hiểu được tâm ý của vị này, đây là hiền trí nên ngài trả lời theo cái cách mà vị này muốn. Đó là Ngài trả lời một cách rất đặc biệt: Ta đã vượt bộc lưu phiền não, Ta đã vượt khỏi bộc lưu sanh tử bằng con đường rất là riêng, đó là Ta không bước tới, Ta đi trên đường mà ta không hề bước tới. Tuy Ta không bước tới mà Ta cũng chẳng hề đứng yên. Vì sao vậy? vì bước tới là trôi dạt mà đứng yên là chìm xuống, thì ở đây các vị A La Hán giải thích cho mình nghe: bước tới là bị trôi dạt, trôi dạt là sao? mà đứng yên là bị chìm xuống, chìm xuống là sao? Có nghĩa rằng là cái hành trình tu chứng của Đức Phật, Ngài không bị chìm, không bị chìm trong lợi dưỡng và khổ hạnh

## LƯU Ý: BẢN NHẬP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Các vị nhớ rồi, các vị nhớ ngay trong bài pháp đầu tiên, trong bài kinh Đức Phật đã xác định có hai con đường cực đoan mà người xuất gia cần phải tránh: một là lợi dưỡng, hai là khổ hạnh. Ở đây ta thuyết giảng con đường Trung Đạo gồm có Bát Chánh Đạo, tám nhánh: Chánh kiến, chánh tư duy vv..vv. Ngay bài pháp đầu tiên, thông điệp đầu tiên, Đức Phật gửi đến nhơn thiên, trong kinh nói có đến 18 triệu vị Phạm Thiên đã chứng quả trong bài kinh trong lúc Ngài giảng bài kinh Chuyển Pháp Luân, không kể các vị trời thấp hơn hoặc không kể các vị trong nhóm Kiều Trần Như, chỉ riêng Phạm Thiên không đã có 18 triệu vị đã chứng quả Thánh nhân trong thời giảng Kinh Chuyển Pháp Luân. Ở đây, Ngài xác định rõ, ngay từ buổi đầu tiên Ngài đã xác định rõ Ngài không đi theo con đường lợi dưỡng, khổ hạnh, chưa hết trong bài kệ, bài kinh Vượt Bộc Lưu này cũng đã xác định rằng Ngài cũng là người lìa bỏ cả các thường kiến và đoạn kiến.

Tôi nhớ cách đây không lâu trong một bài viết ngắn, tôi có nhắc đến điểm này: hiểu được mọi sự do duyên mà có thì mình bỏ được đoạn kiến, đoạn kiến cho rằng chết rồi là hết, nếu biết mọi sự do duyên mà có, nghĩa là chết rồi chưa chắc hết đâu, nếu còn duyên sinh tử, thì còn duyên đi nữa, cho nên hiểu được vạn hữu do duyên mà có thì bỏ được đoạn kiến, hiểu được vạn hữu do duyên mà diệt, mất thì mình bỏ được thường kiến, bởi vì thường kiến là cho rằng có cái gì đó nó còn hoài, còn thiên niên vạn đại, trường sinh bất lão. Nhưng thật ra thì các pháp khi hội đủ duyên thì nó sẽ lập tức biến mất thôi. Cho nên ở đây Đức Phật xác định rõ ta không theo con đường lợi dưỡng, không theo con đường đoạn kiến đã đành mà ta cũng không theo con đường thường kiến, và đoạn kiến là vậy đó vì một người hiểu được vạn pháp do duyên sinh thì chấm dứt đoạn kiến, hiểu được vạn pháp do duyên diệt thì đoạn trừ được thường kiến. Hiểu được vạn pháp do duyên sinh thì bỏ được đoạn, vạn pháp do duyên diệt thì bỏ được thường, mà ai bỏ được hai cái này, thì người đó có được chánh kiến. Mà chánh kiến là gì? Chánh kiến là bước đầu tiên của Bát Chánh đạo. Đầu tiên ở đây xin nói rõ không phải quan hệ hàng dọc, có cái này thì có cái kia và đầu tiên là cái được kể đầu tiên trong Bát Chánh Đạo. Bởi vì trong một chỗ nào đó và trong chú giải bà con sẽ thấy rằng Chánh kiến được giải thích gồm có 2, mà 2 cái đó lại có được từ đâu? Có từ sự lìa bỏ thường và đoạn kiến. Cái này giảng nó hơi chuyên sâu, sợ bà con nghe hơi buồn ngủ, nhưng tôi đã nói rồi giá nào mà bà con ngủ, còn một người tôi vẫn nói, bởi vì không thể nói khác được, thì chánh kiến gồm 2 trường hợp:

1- Trí hiểu danh sắc với lòng tin tam tướng.

2- Trí hiểu biết nhân quả là vạn pháp không nằm ngoài nhân quả.

Trí hiểu tam tướng là trí hiểu luật nhân quả gọi chung là chánh kiến. Như vậy, hồi nãy tôi đã nói rồi thấy được vạn pháp do duyên sinh, nhờ vậy ta mới bỏ được đoạn kiến, hiểu được vạn pháp do duyên diệt, ta bỏ được thường kiến. Mà bỏ được hai cái này ta có được chánh kiến mà chánh kiến là cái gì? Ở đây người ta đã giải thích rồi. Chánh kiến là trí hiểu được danh sắc, ngũ uẩn. 12 xứ, 18 giới không nằm ngoài cái vòng chi phối của tam tướng.[44:01]

[09/10/2023 - 03:10 - anhlibrary]

Thứ hai trí hiểu được rằng đã gọi là có mặt trong đời này thì danh nào, sắc nào, uẩn nào, xứ nào có mặt trong đời này thì nó cũng phải đều nằm trong luật nhân quả hết. Trí hiểu được hai thứ này thì gọi chung là chánh kiến mà chánh kiến...Tôi nhắc lại giống như kỳ không là ông kỳ đà, kỳ đà là cha kắc kè là vậy đó. Tôi nhắc lại, các vị học như con nít: hiểu được vạn pháp do duyên sinh thì ta bỏ được đoạn kiến, hiểu được vạn pháp do duyên diệt thì ta bỏ được thường kiến, bỏ được 2 tà kiến này thì ta có được chánh kiến, mà chánh kiến là gì? Lúc bấy giờ mình nói tiếp chánh kiến là trí hiểu được tam tướng, trí hiểu được nhân quả cho nên dò kỹ bài kinh này lại cộng với những gì các vị vừa nghe tự nhiên mình thấy bài kinh nó sáng ra, chưa hết, bài kinh này nói rõ một chuyện: Ngài không có để mình bị trôi dạt, không để mình bị chìm xuống bởi cái gì: ác pháp là trôi dạt, mà thiện pháp hiệp thể là chìm xuống là sao? Hồi nãy tôi nói rồi do vô minh trong tam tướng cho nên cứ tưởng rằng ở đây khổ, mình chạy đàng kia mới hết khổ, gọi là bỏ chạy ô mỗ mắc ô mã, mà chạy thầy cả mắc thầy con, tránh vỏ dưa mà gặp vỏ dừa, có nghĩa là mình sợ cái khổ nhiều quá cho nên mình đi đầu tư một cái khổ khác, mình tưởng rằng tôi cô đơn quá tôi đi tìm một môi trường, người ta bỏ tôi đi, tôi thất tình thế là tôi tìm đến người khác như vậy là chạy ô mỗ, mắc ô mã, chạy thầy cả, mắc thầy con, tôi ham tiền quá, tôi làm ăn bị chúng gạt, buồn quá, tôi đi uống rượu bị đụng xe, tai nạn nằm một chỗ. Mình tưởng người đó là người ngu, mà thật ra không có ai là phàm phu mà không ngu hết, tất nhiên là mình nhìn người đi trốn cái khổ này bằng một cái khổ khác, nó khác nhau ở chỗ là nhìn nó sang hơn, cái anh thứ nhất ảnh tẻ nhất, ảnh hèn nhất, ảnh trốn cái khổ bằng cách ảnh sát sanh, trộm cướp, ảnh trốn cái khổ bằng cách đầu tư tham, sân, si đến sa đọa. Cái anh thứ hai sang hơn một

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

chút, ảnh bánh hơn một chút, ảnh trôn cái khổ bằng cách ảnh làm lạnh để ảnh sanh về các cõi dục thiên hoặc là phạm thiên hữu sắc. Cái anh thứ ba này ngon lành nhất, ảnh trôn khổ bằng cách là ảnh chứng đắc các tầng thiên vô sắc. Nhưng các phạm thiên vô sắc sống lâu cho lắm rồi 84 ngàn đại kiếp ở cõi phi tưởng phi phi tưởng cũng sanh trở lại cái vòng lẩn quẩn của kiếp trầm luân mà thôi. Trong tất cả chúng ta ngồi đây cũng như tất cả chúng sanh mà chúng ta nhìn thấy như là con ong, cái kiến v.v. không có một cái loài nào, không có một cá nhân cá thể nào mà chưa từng đặt chân lên cõi phi tưởng phi phi tưởng. Hôm nay, chiều nay và tối nay, nếu các vị nghi ngờ lời của tôi nói, các vị hãy đi gõ cửa những vị tôn túc khả kính nào mà các vị tin tưởng nhất xem cái điều đó có phải vậy không, các vị nói rằng ông sư Giác Nguyên nói rằng không có một con trùng, con đé nào mà nó chưa từng sanh về cõi phi tưởng, phi phi tưởng. Trong cái dòng sinh tử luân hồi thì chỗ nào mình cũng từng tới, cõi vô tướng mình cũng chưa từng bỏ qua, mình đã ghé qua rồi. Chỉ có một chỗ mình chưa từng tới thôi, đó là cõi ngũ tịnh cư dành cho các vị A Na Hàm, mình vô đó rồi mình không có ra ngoài này, mình đi luôn, chỉ có 5 cõi đó là mình chưa từng vào mà thôi. Còn cõi mà sống lâu nhất ở trên phạm thiên là phi tưởng phi phi tưởng mà mình đã từng vào ra trong đó không biết bao nhiêu lần, còn ở cõi địa ngục không gian và cõi địa ngục dành cho người đoạn kiến bất tri, nó cũng lâu 84 ngàn đại kiếp, chúng ta ở đây từng người, từng người cũng đã từng vào ra trong đó như là hoàng tử vào cung, chỗ đó đâu có lạ gì với mình hết. Có một điều là mình luân hồi lâu quá, dài quá cho nên nghe mình không có tin, mình không nghĩ là mình từng bị sa đọa trong chỗ như vậy, hoặc là bây giờ mình u mê quá, mình ù ù, cạc cạc, mình không có ngờ rằng, lừ đừ, lặn đạn như mình đã từng sanh về Phạm thiên vô tướng, vô sắc, xin thưa cõi nào mình cũng đã từng vô rồi, nhưng khổ một chỗ là bạn lành thì ít mà bạn ác thì nhiều, cho nên khi mà trên đó xuống rồi thì cơ hội mà quay về đường củ để về Phạm thiên thì mất lối đi, toàn là gặp thứ bạn cà chớn không, nó xúi mình làm chuyện tào lao, cuối cùng mình cứ quẩn quanh trong cõi dục, phải nói như vậy và chính bên Nho họ cũng nói: "Tùng thiện như đăng, tùng ác như băng", có nghĩa là làm thiện nó khó như leo núi vậy, chứ còn làm ác nó dễ ẹc giống như đi trượt tuyết cứ đường nào mà thấp mình cứ nhào xuống thì dính. Tùng thiện như đăng, làm thiện khó như leo núi, mà tùng ác như băng như đi trượt tuyết. Chính vì lý do này cho nên nó mới dẫn đến một chuyện khôi hài, chúng ta không thể không lưu tâm, đó là tại sao mình bước ra đường mình nhìn quanh mình thấy toàn là cảnh khổ nhiều hơn là cảnh vui, người nghèo ở các châu lục trên toàn hành tinh nó luôn luôn nhiều hơn người giàu, người đẹp ít hơn người xấu, người khỏe ít hơn người bệnh, rồi vấn đề gia đạo nó luôn luôn nhiều hơn cái người bách niên hạnh phúc, trăm năm hảo hợp, thường ai cũng có vấn đề trong gia đình, chẳng qua cắn rặn, nén lòng mà ráng sống cho nhau vì sao vậy? Vì sao nhìn đâu cũng toàn là cảnh khổ không, vì sao vậy? Nó rất là đơn giản là bởi vì một ngày của mỗi chúng sanh cái tâm bất thiện nó ít hơn cái tâm thiện, chỉ một câu trả lời đó thôi, vui trong đời này cái tâm thiện nó ít hơn bất thiện thì trong vô số kiếp quá khứ tâm bất thiện luôn nhiều hơn tâm thiện và hễ nếu tâm bất thiện nhiều thì làm sao mà chúng ta thấy cái niềm vui nó nhiều hơn nỗi buồn được, hễ ác nhiều thì khổ phải nhiều đó là lý do mà đời này chúng ta gọi là bể khổ là vậy đó. Có những cảnh như ý mà người ta không có cơ hội nhìn thấy những nỗi khổ, nhưng đặc biệt ở cõi dục thì cơ hội nhìn thấy cái khổ nó nhiều lắm bởi vì đây là một cảnh giới mà nó có tất cả các môi trường cho ác nghiệp nó nảy sinh. Ví dụ khi lên cõi trời thì trên đó làm gì có bệnh, làm gì có chuyện tai nạn, nó như sương, như khói tai nạn chỗ nào, như khói như sương mà bệnh chỗ nào, còn như mình ở đây, nội mà mình thấy bệnh ngoài da, vô bệnh viện Da Liễu hét muốn tái sanh rồi, chỉ bệnh da liễu thôi, bị ba cái lác, rồi bị ghẻ, bị xà mâu, bị cái gì đã nãn rồi, quý vị vô cái chỗ bệnh viện Ung Bướu còn lạnh xương sống nữa. Cho nên ai muốn tu hành mà muốn tinh tấn, thấy ông sư nói hoài mà mình không thấm, cứ vô bệnh viện đảo một vòng đi ra muốn tu, hoặc vô mấy cái lò thiêu, vô mấy nhà xác, vô mấy nghĩa trang đảo một vòng tự nhiên về đôi tánh liền, còn kiêu mà mình cứ vô chùa, kiêu mà vui vẻ, nghe pháp trong tình trạng vui vẻ, gặp gỡ tăng chúng trong tình trạng vui vẻ thì trong trường hợp đó không thấm được đời là bể khổ đâu, đọc bài kinh này rất sâu, Ngài phủ nhận toàn bộ, phủ nhận toàn bộ Ngài phủ nhận Ngài nói rằng lợi dưỡng là không thể chấp nhận được, khổ hạnh cũng không thể chấp nhận được, thường kiến, đoạn kiến không chấp nhận được, và cuối cùng là Ngài phủ nhận luôn tính toàn triệt quyết định tuyệt đối đó là với tất cả ác pháp phải bỏ đã đành mà tất cả thiện pháp hiệp thể cũng phải bỏ luôn, nghĩa là sao? thiện pháp hiệp thể đây bao gồm: thiện dục giới, thiện sắc giới, thiện vô sắc giới, bỏ có nghĩa là sao? Chỗ này hơi khó hiểu, bỏ đây không có nghĩa là mình không có làm, mà mình làm trong một ý thức rất rõ, trong một ý thức rất rõ, đây chỉ là phương tiện thôi, các vị có chút tây học, chắc quý vị biết câu này: "đồng tiền nó là một ông chủ tồi, nhưng nó là một nô lệ tốt" không biết quý vị có nghe câu này không. Tôi nhắc lại: "đồng tiền là một ông chủ tồi, nhưng là một nô lệ tốt" có nghĩa là sao? Có nghĩa là nếu mà mình coi đồng tiền là tất cả thì tệ lắm, ai mà thờ đồng tiền thì người đó, nói xin

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

lỗi người không vô, nói theo kiểu người bắc là người không vô, nói theo kiểu nam bộ là chơi không vô, người mà thờ tiền để tiền làm chủ làm chủ người nào thì người đó xài không được, nhưng nếu người nào coi tiền là phương tiện sống thôi, chỉ là món đồ để mình sinh hoạt thôi, không có thờ tiền thì người đó rất là dễ thương. Thì cái thiện pháp cũng vậy, nếu mình coi thiện pháp nó là cái phương tiện để dẫn đến phước báo Ba La Mật thì OK, nhưng nếu mình làm lành, làm phước với một tâm nguyện cầu xin về nơi này, chôn nợ thì đó là chúng ta đang đầu tư một cái khổ, hồi này tôi nói rồi là ba hành đó. Do vô minh trong bốn Đế, không biết mọi hiện hữu là khổ cho nên người ta mới mong sanh về cõi này, cõi kia. Nếu nói mà tận cùng, các vị có biết không?, tại sao mình ăn ngon, tại sao mình ăn ngon? Trong kinh nói rõ lắm, nói rất là rõ, tại mình đọc kinh theo kiểu trời ơi, nên mình không có thấm chỗ này. Trong kinh có dạy rằng có những người họ quán tưởng một món ăn này nè nó vốn không dở, nhưng do cơ thể mình nó bất tịnh nên

nó chỉ chạm vào môi mình thôi, dính một tí nước bọt của mình thôi là nó đã trở nên gớm, nói gì là người ta mữa ra, nói gì là nó đã đi qua cái đường ruột già, nó đi qua cái đường bài tiết, nó còn gớm cỡ nào nữa. Đó là dành cho người hạ căn, người hạ căn, người trí ít họ nghĩ như vậy, họ mới ly tham trong việc ăn uống, nhưng đối với bậc thiện căn thì họ không nghĩ như vậy, họ chỉ nghĩ thế này, tại sao mình ăn ngon, tại vì nghiệp dục giới, mình sanh vào thân người không ăn thì chết làm sao, thế là con cú nó thích ăn thịt chuột, con cá lia thia nó thích ăn rong, con bò, con nai, nó thích ăn cỏ và con người thích ăn lung tung hết. Như vậy, cái ngon ở đây nó hoàn toàn tùy thuộc, nó chỉ là một thứ nhu cầu rất là sinh học, rất là khoa học và thuần túy nhân tính, kỹ thuật mà thôi. Chúng ta thấy nó ngon bởi vì các nghiệp nó đẩy mình làm thân người thì tự nhiên mang thân người thì mình thấy có nhu cầu ăn uống và nếu mình ăn không thấy ngon thì làm sao mình chịu đựng vô cái họng của mình được, mình có cái nghiệp phiền não, nghiệp sinh tử nó khiến, hễ tạo nghiệp dục giới thì sanh làm người dục giới, nghiệp dục giới là gì, nghiệp dục giới là nghiệp nhị nhân, nghiệp tam nhân là tâm đại thiện, tâm đại thiện, tâm đại quả, tâm đại thiện tạo ra tâm đại quả, tâm đại quả nhị nhân cũng có, đại quả tam nhân cũng có, còn tẻ nữa thì tái sinh bằng tâm quan sát quả thiện, hay quan sát quả bất thiện, bốn loại tâm đó thì do mình tái tục bằng một trong bốn tâm này, nên mình thích ăn cái này, thích ăn cái kia. Nếu mà mình không thích ăn thì làm sao mình ăn được, cho nên chính cái nghiệp đó nó khiến cho mình phải thích, biết đói, khiến cho bao tử mình biết đói, đến cái giờ nào đó cái cơ thể của mình nó cần thêm những dưỡng tố để nó sống. Các vị biết thí nghiệm Paplop phải không, [56:03]

[11/10/2023 - 07:45 - anhlibrary]

các vị có ai biết cái đó không tức là cơ thể của mình khi nó cần đường, cần chất này, chất kia thì nó tự động phải đói mà khi nó đói như vậy thì phản ứng tự nhiên thì nó muốn ăn, và khi mình muốn thì ăn vào nó mới ngon, như vậy thì nếu mình hiểu được rằng ăn nó chỉ là một chuyện trả bài mà thôi, ăn nó chỉ là một chuyện trả bài mà thôi, sở dĩ nó ngon chính vì nghiệp sinh tử khiến mình phải thấy ngon mình mới ăn, chính vì mình ăn vô mình mới sống để chi? Để tiếp tục sống để trả cái nghiệp, cái nợ đời trăm năm kiếp người, hiểu như vậy mình mới thấy ăn là cả một cực hình, ăn ngon không phải là cái thứ khoái lạc để mình hưởng thụ nữa. Ở đây cũng vậy, có người ở đời thấy rằng được sống trong nhung lụa, được sống trong điều kiện mình muốn đó là hạnh phúc, phải bị sống trong những điều kiện bất toại thì đó là đau khổ. Nhưng có một hạng người đặc biệt, họ thấy rằng hễ còn có mặt trên đời này tự thân sự có mặt đó đã là một gánh nặng, đã là một gánh nặng. Cho nên trong bài kệ này Đức Phật ngài có dạy một câu là: bước tới thì bị trôi dạt, mà đứng lại thì bị chìm xuống. Trong lời giải thích của vị A La Hán, lời giải thích sau cùng, ác pháp là trôi dạt mà thiện hiệp thế là chìm xuống là ở chỗ đó, hễ còn mang thân người dẫu là trong điều kiện sống như thế nào đi nữa, 80 tuổi rồi thì Giáo hoàng cũng phải đi đứng khó khăn, 80 tuổi rồi thì một ông cụ ăn mày cũng phải đi đứng khó khăn, 80 tuổi rồi thì cơ thể không còn nghe lời mình nữa, cho dầu đó là một vị cư sĩ hay là một vị hòa thượng, trưởng lão, 80 tuổi rồi mình có 15 cái bằng tiến sĩ hay là mình không biết đọc, biết viết thì nó vẫn giống nhau ở chỗ là cơ thể nó không còn nghe lời mình nữa, bắt buộc phải vậy thôi. Có người họ chán là chán chỗ đó, họ chán ở chỗ là mang thân người, bản thân nó là một cái khổ, cho nên Voltère của Pháp ông có nói thế này: “nếu mà muốn khóc thì khóc như một đứa bé chào đời, đừng khóc như một ông già nằm xuống”. Đó là câu nói rất là thông minh, rất là thông minh. Chuyện đáng trách là tại sao biết đời là khổ mà nó chun ra làm cái gì, nó đã sinh ra rồi sao phải già, phải chết. Cho nên, tôi nhắc lại, ở đời này có những người trốn khổ, bởi lý do rất là đơn giản thôi là bởi vì họ không có được cái trí tuệ thông minh có mặt trong điều kiện này là vui, có mặt trong điều kiện kia là khổ. Vậy thì làm sao mình đừng có mặt trong điều kia, mình phải có mặt trong điều kiện này nhưng mà một



## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

người mà hiểu lời Phật thì chúng ta sẽ thấy rằng có mặt ở trong điều kiện hoàn cảnh môi trường nào cũng là cái khổ hết, vì sao? Là vì ít nhất ba lý do:

1-Cái gì rồi cũng vô thường.

2-Chữ khổ mà mình hiểu từ xưa đến giờ là liên hệ với cảm giác nhưng mà khi khổ mà hiểu theo trong số giải, khổ đó là cái gì đó bị thúc đẩy giống như áp suất vậy, nó bị thúc đẩy, vô thường nó không có bên, nhưng mà cái khổ ở đây như là mọi thứ nó luôn bị đẩy về phía trước, dầu muốn, dầu không nó phải bị đẩy về phía trước.

3-Mọi thứ do duyên, như vậy mình học về vô thường rồi, khổ rồi.

Tôi nhắc lại chữ khổ ở đây nó không có nghĩa là liên hệ đến cảm giác mà khổ, ở đây các ngài nói chữ khổ có nghĩa là không có kham nổi, nó từ chữ duk + chữ kha, ở đây phân tích về văn phạm người ta chỉ phân tích có một chữ kha thôi, có nghĩa là chữ dukkha này nó có nhiều nghĩa: một là khó chịu, sự khó chịu mà nó cũng có nghĩa là kham không nổi.

Chữ duk: là khó khăn.

chữ kha ở đây có nghĩa là sự chịu đựng, sự chịu đựng hay là sự tồn tại. Trong tiếng Việt mình có chữ kham, chữ kham rất là hay. Thí dụ như: trời đất ơi một tháng mà có 500 ngàn lương sống không kham, quý vị biết chữ kham này quý vị hiểu làm sao? Thì chữ kham đó đúng là chữ kha này, có nghĩa là dầu muốn dầu không thì mọi thứ luôn luôn bị đẩy về phía trước, dầu muốn dầu không thì nhân thiện cho qua vui mà nhân ác cho quả khổ, dầu muốn dầu không thì quạ phải đen mà cò phải trắng, dầu muốn dầu không thì ngày vẫn trôi qua, xuân hạ thu đông nó cứ xảy đến, dầu muốn dầu không thì các pháp nó cứ theo duyên mà nó cứ diễn ra thì cái đó được gọi là khổ. Có nghĩa là mình không có cưỡng lại được, mọi cái luôn luôn bị đẩy về phía trước. Còn cái thứ ba là vô ngã, vô ngã nghĩa là hồi này tôi nói rồi vạn pháp vô nhân vô ngã đây là không có cái gì thuộc về tôi, của tôi. Không có một ai ở đời này dầu là thượng đế chí tôn hay là bản thân tôi có một linh hồn bất biến nào đó, không có chuyên đó, không có linh hồn, không có một cái tôi cá thể đơn thuần nào mà có thể điều động, điều hành, điều phối, điều hợp mọi sự được mà tất cả tùy duyên thôi. Mọi thứ tùy duyên, hội đủ duyên thì nó ra A, hội đủ duyên thì nó ra B, hội đủ duyên thì nó đen, hội đủ duyên thì nó trắng, hội đủ duyên thì nó vui, hội đủ duyên thì nó buồn, tất cả tùy duyên mà thôi. Còn vô ngã là không có sự can thiệp của bàn tay ai hết. Một người hiểu được như vậy thì họ thấy rằng mọi hiện hữu tự thân nó là phiền và các vị có học A Tì Đàm có biết ba cái khổ mà: cái khổ thứ nhất, cái khổ vừa rồi là cái khổ thông thường mình học, ở đây mình học về tam tướng, cái gì cũng vô thường, cái gì cũng thúc đẩy, mọi thứ đều do duyên và vô ngã mà riêng trong kinh tạng thì có giải thích thêm ba cái khổ nữa:

1-Khổ khổ: có nghĩa là những gì khó chịu thuộc thân tâm hay nói cách khác, sự có mặt của khổ là khổ khổ [dukkha-dukkha].

2-Sự vắng mặt của hạnh phúc là hoại khổ.

Khổ có định nghĩa nhiều cách: Khổ khổ là sự có mặt của khổ là khổ khổ.

Sự vắng mặt của hạnh phúc là hoại khổ và tất cả mọi hiện hữu ở đời được gọi chung là hành khổ.

Thì thông thường ngoài đời không biết đạo, họ chỉ nghe nói đời là biển khổ, họ chỉ biết khổ theo nghĩa thứ nhất thôi. Sự có mặt của khổ là gì? là Khổ thân, khổ tâm nói chung. Hễ thân khó chịu, tâm khó chịu thì họ nói sao số khổ quá thì cái khổ đó trong đạo Phật chỉ là mới 1/3 của cái khổ thôi.

Ví dụ cho dễ hiểu: buổi trưa mà trời nó nóng quá mình chịu không nổi, cái nóng đó được gọi là khổ khổ, mình mở quạt lên mình thoải mái quá, tự nhiên bị cúp điện, sự vắng mặt của sự mát mẻ đó, lúc bấy giờ nó trở thành hoại khổ, có nghĩa là sự biến mất của hạnh phúc, mình nóng thì nó là khổ khổ, bị cúp điện nó là hoại khổ. Còn hành khổ là gì? Đã là sự có mặt của mình tại Sài Gòn, chỉ đơn giản vậy thôi. sự có mặt của mình tại Sài Gòn, sự có mặt của mình tại xứ nhiệt đới đó là hành khổ, đó là cách giải thích rất là gọn và rất là lạ, sự có mặt của mình tại xứ nhiệt đới, tại những xứ gần vùng xích đạo thì sự có mặt đó gọi là hành khổ, rồi sự nóng nực ở đó là khổ khổ, còn hoại khổ nghĩa là những khi máy lạnh, hoặc quạt máy mà nó bị điện cúp, trong trường hợp đó được gọi là hoại khổ. Ở ngoài đời những người họ không học giáo lý họ chỉ biết một cái khổ đầu tiên thôi, cũng như họ thấy sự có mặt của khổ họ chịu không nổi, nhưng mà họ không ngờ rằng hai cái khổ sau nó có ở đời, mà nó có một cách rất là kín đáo, có nghĩa là sự vắng mặt của hạnh phúc cũng là một cái khổ. Xa nhau thấy mặt mới là khổ, gặp nhau rồi phải chia tay cũng là khổ và cái hành khổ trong trường hợp này mình quen nhau làm chi vậy. Chính cái mối quan hệ, chính mối quen biết của hai đứa nó chính là hành khổ, có nghe kịp không, trong trường hợp hành khổ nó được định nghĩa khác nhau. Tôi nhắc lại trong trường hợp hồi này: nắng nóng là khổ khổ, điện cúp là hoại khổ, sự có mặt ở xứ nóng là hành khổ.

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

Còn trường hợp thứ hai trong tình cảm nam nữ: xa nhau là khổ khổ, gặp nhau rồi mà phải chia tay là hoại khổ, mà mỗi quen biết của hai người nói chung là hành khổ.

Nói một cách khác sống trong tam giới này với điều kiện bất toại là khổ khổ, được cái gì đó mà nó lại mất đi, đó là hoại khổ, mà sự có mặt trong tam giới này nó chính là hành khổ, hành đây là pháp hành, nghĩa là các pháp nó do điều kiện mà có, nó do điều kiện mà diệt, thì nói chung là nó là như vậy đó, hiểu là có sinh thì có diệt, bản thân cái sự lệ thuộc nhân, lệ thuộc duyên để sinh diệt, bản thân cái đó đó là khổ và một người học đạo phải thấy được rằng dầu có sanh về cõi nào đi nữa, thì sống lâu bao nhiêu đi nữa, cũng phải có lúc lìa bỏ nó mà đi, đó là điều thứ nhất. Điều thứ hai, cái niềm vui, nỗi buồn ở cõi này thì qua cõi khác, thì ở điều kiện khác, môi trường khác, ta nhìn lại ta thấy nó, ta nhìn nó không bằng cái ánh mắt, không bằng cái nhận thức củ nữa. Như vậy thì cái hạnh phúc, cái nỗi buồn trong của đời này nó là đồ giả, nó là đồ giả. Tôi ví dụ như có người mà họ thấy mâm cỗ ê hề họ ngán, họ nhìn đĩa rau luộc họ thấy họ thích, ít nhất là nó không có mùi, màu, không có khó tiêu, nó không có bệnh hoạn gì hết. Tôi đã từng ăn cơm với những người như vậy. Họ nhìn thấy đồ ăn nhiều quá họ sợ, trong khi đó có người thấy đồ ăn ít quá họ sợ. Rồi có những người họ thấy chuyện họ sống lẻ loi quạnh hui nó là cả một cái cực hình, có những người họ thấy có thêm người thứ hai thì họ thấy là cả một cực hình, thì có người họ thấy lèo lẹt thì họ thích, có người họ thấy lèo lẹt, hoa hòe diêm dưa thì họ sợ.[1:08:13]

[11/10/2023 - 08:36 - NGOCTHUY.DO2512]

(56:04) Tức là cơ thể mình khi nó cần đường, nó cần chất này chất kia thì tự động nó phải đói. Mà khi nó đói như vậy thì vốn tự nhiên là mình muốn ăn. Và khi mình muốn ăn thì mình ăn vào nó mới ngon. Như vậy nếu hiểu rằng ăn chỉ là cái chuyện trả bài mà thôi. Sở dĩ nó ngon là do cái nghiệp sinh tử nó khiến mình phải thấy ngon mình mới ăn. Mà chính vì mình ăn vô mình mới sống để tiếp tục trả nợ đời trăm năm kiếp người. Nghĩ như vậy mình mới thấy ăn là cả một cực hình. Ăn không phải là một thứ khoái lạc để mình hưởng thụ nữa. Ở đây cũng vậy, có người ở đời thấy rằng được sống trong nhung lụa, được sống trong điều kiện mình muốn đó là hạnh phúc, phải bị sống trong điều kiện bất toại đó là đau khổ. Nhưng có hạng người đặc biệt. Họ thấy rằng hề có mặt trên đời này, thì tự thân sự có mặt đó đã là một gánh nặng. Cho nên ở trong bài kệ.. một câu là bước tới là bị trôi dạt mà đứng lại là bị chìm xuống. Trong lời giải thích của Ala-hán, lời giải thích sau cùng là: ác pháp là trôi dạt mà thiện nghiệp chìm xuống. Hễ mình còn mang thân người thì dẫu cho điều kiện sống như thế nào đi nữa thì 80 tuổi rồi thì Giáo Hoàng cũng phải đi đứng khó khăn, một ông cụ ăn mày cũng phải đi đứng khó khăn. 80 tuổi rồi thì cơ thể không còn nghe lời mình nữa, cho dù đó là 1 vị cư sĩ hay là 1 vị hòa thượng trưởng lão. 80 tuổi rồi mình có 15 cái bằng tiến sĩ hay mình không biết đọc biết viết thì nó cũng giống nhau ở chỗ cái cơ thể này không còn nghe lời mình nữa, bắt buộc phải vậy. Cho nên chán ở chỗ mang thân người đã là một cái khổ. Nếu muốn khóc thì hãy khóc khi 1 đứa bé chào đời chứ đừng khóc khi 1 ông già nằm xuống. Đó là một câu nói rất là thông minh. Bám chấp là biết đời là khổ mà nó chui ra làm gì, sanh ra là phải già là phải chết là chuyện bình thường. Cho nên ở đời có những người trốn khổ vì lý do đơn giản là vì họ không có trí tuệ ... họ nghĩ có mặt trong điều kiện này là vui, có mặt trong điều kiện kia là khổ. Như vậy làm sao mình đừng có mặt trong điều kiện kia mà mình có mặt trong điều kiện này. Người mà hiểu Phật sẽ biết có mặt trong điều kiện hoàn cảnh môi trường nào cũng là khổ hết. Vì sao, là vì ít nhất 3 lựa chọn. Thứ nhất cái gì rồi cũng vô thường. Cái thứ hai, chữ khổ mà mình nghĩ từ xưa đến giờ nó chẳng liên hệ đến cảm giác. Khổ mình hiểu như trong ... là cái gì đó mà bị thúc đẩy, giống như áp suất. Vô thường nó không có bền, nhưng cái khổ ở đây là nó luôn luôn bị đẩy về trước, dù muốn dù không thì nó phải bị đẩy về phía trước. Thứ 3 là mọi thứ do duyên. Khổ không phải là cảm giác, mà khổ là không kham nổi. là chữ .. cộng với chữ ...có nghĩa là khó chịu, nghĩa là kham không nổi. chữ ... là khó khăn, chữ ... là sự chịu đựng. Chữ kham là không chịu nổi, ví dụ như nói “một tháng có năm trăm ngàn là sống không kham” nghĩa là dù muốn dù không thì luôn luôn bị đẩy về phía trước. Dù muốn dù không thì nhân thiện cho quả vui mà nhân ác cho quả khổ, quả phải đen mà cò phải trắng, đêm-ngày cứ trôi qua, xuân-hạ-thu-đông cứ xảy đến. Dù muốn dù không thì các pháp thứ theo duyên mà diễn ra. Cái đó gọi là khổ, là mình không cưỡng lại được, luôn bị đẩy về phía trước. Cái thứ ba là vô ngã, vạn pháp do duyên. Vô ngã là không có gì thuộc về tôi, của tôi. Không có một ai ở đời này dù là thượng đế chí tôn, không có thượng đế hay một linh hồn, một cá thể đơn thuần nào mà có thể điều động, điều hành, điều phối, điều hợp mọi sự được. Mà phải tùy duyên thôi. Hội đủ duyên thì nó ra A, hội đủ duyên thì nó ra B, đủ duyên thì đen, đủ duyên thì trắng, đủ duyên thì vui đủ duyên thì buồn, tất cả là tùy duyên. Đó là vô ngã, không có một bàn tay can thiệp của ai hết. Hiểu được như vậy thì thấy rằng hiện hữu tự thân nó đã là phiền, các vị biết có 3 cái khổ, cái khổ thứ

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

nhất, cái gì cũng vô thường, cái gì cũng bị thúc đẩy do duyên và do ngã. Riêng trong kinh Tạng có giải thích thêm 3 cái khổ nữa. 1 là khổ-khổ, là những gì khó chịu thuộc thân tâm, hay nói cách khác: sự có mặt của khổ là khổ-khổ. Sự vắng mặt của hạnh phúc là hoại-khổ. Sự có mặt của khổ là khổ-khổ, sự vắng mặt của hạnh phúc là hoại-khổ, tất cả mọi hiện hữu ở đời được gọi chung là hành-khổ. Thông thường người không biết đạo khi nghe đời là biển khổ thì họ chỉ hiểu theo cái nghĩa thứ nhất thôi. Sự có mặt của khổ là khổ thân khổ tâm nói chung, khi họ thấy tâm thấy thân khó chịu thì họ kêu là khổ quá thì trong phật đó chỉ mới là 1/3 của cái khổ thôi. Ví dụ buổi trưa mặt trời nóng quá mình chịu không nổi thì cái nóng đó gọi là khổ-khổ, mình mở cái quạt lên mình thoải mái quá tự nhiên điện nó cúp đi, sự vắng mặt của sự mát mẻ đó lúc bấy giờ trở thành hoại-khổ, tức là sự biến mất của hạnh phúc. Còn hành-khổ đó là sự có mặt của mình tại SG, sự có mặt của mình tại xứ nhiệt đới, tại những xứ gần đường xích đạo đó là hành-khổ. Sự nóng nực là khổ-khổ, sự vắng mặt của quạt máy hay máy lạnh là hoại-khổ. Ở ngoài đời những người không học giáo lý thì họ chỉ thấy được sự khổ đầu tiên thôi, tức là họ thấy sự có mặt của khổ là họ chịu không nổi. Họ không ngờ 2 cái khổ ở sau nó có ở đời mà có một cách rất là kín đáo. Sự vắng mặt của hạnh phúc là 1 cái khổ, xa nhau không thấy mặt cũng là khổ, gặp nhau rồi phải chia tay cũng là khổ. Và cái hành khổ trong trường hợp này, mình quen nhau làm chi, chính mối quan hệ quen biết của hai đũa chính là hành khổ. Tùy trường hợp mà hành khổ được định nghĩa khác nhau. Nắng nóng là khổ-khổ, điện cúp là hoại-khổ, sự có mặt ở xứ nóng là hành-khổ. Trường hợp thứ hai trong tình cảm nam nữ xa nhau là khổ-khổ, gặp nhau rồi mà phải chia tay là hoại-khổ, mà cái mối quen biết của 2 người nói chung là hành-khổ. Nói cách khác, sống trong tam giới này mà ở điều kiện bất toại là khổ-khổ, được cái gì đó mà mất đi là hoại-khổ, mà sự có mặt trong tam giới này chính là hành-khổ. Hành có nghĩa là pháp hành, là các pháp do điều kiện mà có, nó do điều kiện mà duyên, hễ có sanh là có diệt, bản thân sự lệ thuộc nhân, lệ thuộc duyên để sanh diệt đó chính là khổ. Một người học đạo phải thấy được rằng, dầu có sanh vào cõi nào đi nữa, sống lâu bao nhiêu đi nữa cũng có lúc lìa bỏ nó mà đi. Niềm vui nỗi buồn ở cõi này thì qua cõi khác ở điều kiện khác môi trường khác nhìn lại đó không bằng cái ánh mắt hay nhận thức cũ nữa. Như vậy hạnh phúc hay nỗi buồn ở trong cuộc đời này nó là đồ giả, ví dụ có người thấy mâm cỗ ê hề họ ngán, họ thấy đĩa đồ luộc họ thấy thích, ít nhất là không có mùi, không khó tiêu, không có bệnh hoạn gì hết. Tôi đã từng ăn cơm chung với những người như vậy, họ thấy đồ ăn nhiều quá họ sợ. Trong khi đó có nhiều người thấy đồ ăn ít quá họ sợ. Có những người thấy sống lẻ loi quạnh hiu là cả cực hình, nhưng có những người họ thấy có thêm người thứ hai là cả một cực hình. Thì có người họ thấy lèo lẹt họ thích, nhưng có người họ thấy lèo lẹt hoa hòe diêm dúa thì họ sợ. Như vậy rõ ràng hạnh phúc hay đau khổ nó rất là tạm bợ. Thứ nhất nó là vô thường, thứ hai nó chỉ là những giá trị ước lệ, biến thể sở cách thi thiết giả định mà thôi, ở đây thấy nó như vậy mà đằng kia thấy nó không như vậy nữa, nó là đồ dóm. Tôi nhắc lại cũng món ăn đó mà lúc no thì mình thấy khác, mình đói mình nhìn nó khác. Cũng món ăn đó mà người ta dọn chỗ rác rưởi ống cống tanh hôi mình nuốt không vô, cũng món ăn đó mà người ta đem vô chỗ mâm cao cỗ đầy sạch sẽ trong nhà máy lạnh thì ăn được. Nói như vậy nghĩa là những gì trong đời sống này mình thấy nó là hay là dở là ngon là không ngon là vui là buồn, nó phải hội tụ vô số những nhân duyên, chính vì chỗ này nên Đức phật dạy rằng ác pháp ngài bỏ đã đành mà đến cả thiện nghiệp thế ngài cũng bỏ là vì sao? Vì hai thứ này là những chất xúc tác, là những chất kích thích nó dẫn đến sự có mặt trong 3 cõi, nó rất là quan trọng. Tôi nói cái này sẽ làm phiền lòng không dưới 95% những người thờ phật, mà tôi không thể không nói. Đó là: miệng mình nói mình tin phật, miệng nói là cầu giải thoát, nhưng theo chỗ tôi nhận xét 95% những người nói như vậy-những người thờ phật trên đầu hay trong lòng không có sợ sanh tử. Họ không sợ chuyện chết từ kiếp này đi về kiếp khác, bấp bênh vô cùng. Các vị về tự hỏi mình rằng tu tập làm lành lánh dữ là để được hay để bỏ? Một người tu hành với lý tưởng là được thì xin thưa họ là người khó ưa lắm, họ giữ được giới nào thì họ thấy giới đó hay ghê lắm, bố thí được thì họ thấy họ hay ghê lắm, họ quen biết được các vị cao tăng trưởng lão thì họ thấy họ hay ghê lắm. cái đó không được. Khi mình tu mà với ý rằng mình hướng đến cái điều tốt lành thì mình dễ bị vắn đề lắm. Nhưng cũng làm việc y chang vậy mà mình tu với cái ý tưởng là mình bỏ ấy, thì nó lợi lắm. Thay vì mình thấy thành phật thành thánh là được trí được phước được huệ được gì đó, thì đằng này mình nghĩ thành thánh là bỏ được phiền não, bỏ được tái sinh, nó lợi hơn biết bao nhiêu. Bởi vì nếu mình tu mà mình nhắm đến chữ “bỏ” thì chỉ cần có chút kiêu ngạo là mình tự thấy mình xấu hổ rồi. Mình tu là mình bỏ rồi mà sao mình vác cái cực này mình bỏ trong lòng mình. Còn nếu mình tu mà hướng tới chữ “được” thì mình rất là trẻ con, được người lớn xoa đầu là nó vui, được người lớn khen ngoan là nó vui, bởi vì con nít thích chữ “được”. Nhưng người lớn chúng ta trưởng thành trên 18 tuổi, rồi sau đó có vợ có chồng, có con có cái, rồi sau đó chúng ta tóc bạc hoa râu muối tiêu, có nhiều người đầu 3 trắng 1 đen, rồi khi đủ thắm thía chuyện đời - tình đời rồi

## LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

thấy, thì ra đời sống này những thứ mình có chỉ là để bỏ lại chứ không phải để cầm. Lý do là mình cầm được bao lâu? Những cái mình có để mà bỏ lại sau lưng thì nó chắc ăn hơn, chứ còn những thứ mình có mình cầm thì không được bao lâu, nó tàn nhẫn lắm. Trong một bài viết trong nam tông tôi có thừa với độ giả rằng chỉ 2 động từ thôi, đó là tu để được cái gì và tu để bỏ cái gì, chỉ 2 động từ này thôi đủ để làm thay đổi lịch sử phật giáo suốt 2.500 năm. Các vị để ý ai mà tu nhằm nhiều đến chữ được thì tệ lắm.... mà nếu mình tu mình nghĩ nhiều đến cái bỏ, mình bỏ được cái gì ấy, thì nó lợi lắm. Thay vì nghĩ Ala hán là được cái gì, thì nghĩ rằng Ala hán là vị đã bỏ được cái gì. Nó hay biết là bao nhiêu, chỉ có cách tu mà nhắm đến chữ bỏ mới an toàn. Và theo hình thức thì người tu nhắm đến chữ được hay chữ bỏ cũng giống nhau y chang, không khác. Cũng làm lành cũng lánh dữ, cũng bố thí trì giới, nhưng người nào nhắm tới chữ được thì khó lòng lắm. Tôi nhìn thấy phật tử của mình nói chung thì nhắm tới chữ được nhiều. Thành ra từ chôn đạo tràng bát nhã thành ra bát nháo là chỗ đó. Từ bát nhã qua bát nháo chỉ 1cm thôi, chữ tai với chữ tai 1 phần là chỗ đó. Tôi kể câu chuyện hơi ruồi bu mà ai bên chùa phật pháp thì nghe câu chuyện là ở ngoài bắc có ông hòa thượng thấy trong chùa gậy gõ nhiều quá mới họp chúng lại và nói “giờ mình gom tiền mình đúc cái chuông mới đi mây con”, trong chùa mới nói “chuông còn tốt quá mình đúc làm chi vậy thầy?”. Thầy nói mỗi ngày tụng kinh đánh chuông các con có nghe không? Đưa đánh chuông thì nghe “bon bon” mà đưa đánh khánh thì

nghe “chen chen”, mà tu hành mà cứ bon chen hoài vậy thì không khá. Học trò tá hỏa hỏi “vậy đúc chuông mới thì mình nghe sao?”. Thầy nói bảo thợ bỏ vàng, bỏ thiếc, bỏ chì làm sao đó để đánh vô nó không còn bon không còn chen nữa mà nó ra chữ “buông”, đánh làm sao mà nghe chữ “buông” thì là chuông đúng, còn đánh mà nghe “bon chen” thì không được. Có một đệ tử nghe cũng khoái lắm và đi đúc chuông, 1 thời gian sau thì hoàn tục. Thầy hỏi tại sao con đúc cái chuông con khoe với thầy nó đánh chữ boong hoan hi mà bữa nay con hoàn tục? Dạ thưa thầy con quên chữ “g”. Hóa ra ông thầy ông làm thương gia. Cho nên ở Mỹ mấy tiệm tạp hóa hay có chữ ...ở cửa toilet. Họ sợ có những người khách đem đồ vô trong đó, ví dụ đem áo thun hay gương soi đem xài rồi bỏ ở trong đó. Có những người còn tệ hơn nữa là họ vô đó thay đồ và tráo đồ trong đó. Nên họ ghi chữ đừng mang hàng hóa qua khỏi cánh cửa này. Nhưng câu này còn có nghĩa là “bên trong cánh cửa này không có chuyện mua bán”, câu này rất hay, có thể dùng trong chùa cũng được. Nghĩa là người tu hành đừng có chuyện mặc cả, buôn bán. Nghĩa là tu mà nhắm tới chữ “được” thì đã bắt đầu có buôn bán rồi. Nếu nghĩ tôi bỏ thí để được cái này được cái kia thì là buôn bán rồi, giống như mình chơi chứng khoán, chơi số đề, vé số vậy đó. Nên trong lý tưởng nhà phật là tu thì phải buông, mà nói cho chính xác thì cái cần thiết nhất trên đường sanh tử không phải là mình được, mà là mình buông. Ví dụ mình có thật nhiều thức ăn để khi nào đói thì ăn. Nhưng nếu cho chọn lựa có thể không biết cảm giác đói mà vẫn sống được thì tôi chọn không đói mà vẫn sống được chứ không chọn có đồ ăn để mỗi khi đói là ăn. Rồi tôi muốn không mang dép không mang giày mà bàn chân vẫn ok, tôi thích như vậy hơn là mỗi lần chân có vấn đề thì lập tức có giày mang. Đời sống là một sự lựa chọn. Nhưng trong đời có 2 hạng người rõ ràng lắm, có người muốn mỗi lần chân có vấn đề thì phải có giày dép như ý, còn có người họ muốn chân không cần mang gì hết, miễn là chân họ đừng có vấn đề. Có người muốn đói là được ăn những món ngon, có người muốn đừng bao giờ đói. Tôi biết quý vị sẽ không tin trên đời có người đó, nhưng xin thưa tôi là người như vậy. Không phải tôi cao siêu gì hết mà là tôi làm biếng. Tôi nhắc lại đời sống này là sự lựa chọn thôi. Cùng vấn đề mà tùy cách nhìn, có người thấy hạnh phúc là được cái gì đó, nhưng có người thấy hạnh phúc là không có cái gì đó. Ví dụ có người thấy hạnh phúc là không bệnh, không nợ, không oán thù, không bị vấn đề pháp luật,... Nhưng có người định nghĩa hạnh phúc là được: có nhan sắc, có tiền, có quyền lực, uy tín, tiếng tăm,... Nhưng có người định nghĩa ngược lại, hạnh phúc là không có cái này, là không có cái kia. Tôi biết hôm nay có nhiều vấn đề tôi nói bà con nuốt không nổi, nhưng tôi vẫn tin có người hiểu tôi muốn nói cái gì, đặc biệt là câu tôi vừa nói: “Có người nói hạnh phúc là được cái gì đó có người nói hạnh phúc là mất cái gì đó. Người nói tu là được cái gì đó, người nói tu là để bỏ cái gì đó. Đó cũng là lời kết thúc của tôi trong buổi giảng chiều nay. Chúc quý vị một ngày vô cùng an lạc (hết)”